

Số: 640/QĐ-LTT-TTĐT Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc cấp Chứng chỉ tiếng Anh trình độ A**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT LÝ TỰ TRỌNG  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 53/QĐ-LTT ngày 18 tháng 01 năm 2017 của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về Quy định về Điều lệ trường cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 03/2011/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 01 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành “Quy chế Tổ chức và hoạt động của trung tâm ngoại ngữ, tin học”;

Căn cứ Quyết định số 30/2008/QĐ-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành “Quy định về tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, kiểm tra và cấp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học theo chương trình giáo dục thường xuyên”;

Căn cứ vào kết quả kỳ kiểm tra Chứng chỉ tiếng Anh trình độ A tổ chức ngày 15 tháng 01 năm 2017;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Đào tạo Lý Tự Trọng,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nay công nhận cho 1 học viên đã đạt kỳ kiểm tra Chứng chỉ tiếng Anh Quốc gia tiếng Anh trình độ A tổ chức ngày 15/01/2017 (có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Các học viên có tên ghi nơi Điều 1 được nhận Chứng chỉ Quốc gia tiếng Anh trình độ A và được hưởng mọi quyền lợi theo quy định.

**Điều 3.** Các Ông (Bà) Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính - Tổng hợp, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Giám đốc Trung tâm Đào tạo Lý Tự Trọng và các học viên có tên ghi nơi Điều 1 căn cứ quyết định thi hành. /...  
*Phạm Hữu Lộc*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TTĐTLT.



**HIỆU TRƯỞNG**

*Phạm Hữu Lộc*

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT  
LÝ TỰ TRỌNG TP. HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH HỌC VIÊN ĐẠT CHỨNG CHỈ TIẾNG ANH TRÌNH ĐỘ A - Kỳ kiểm tra: 15/1/2017**

(Kèm theo Quyết định số ..640../QĐ-LTT-TTĐT ngày...04../...7.../2017  
của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

| TT | Số<br>báo danh | MSHS-SV  | Họ tên thí sinh | Ngày sinh  | Nơi sinh   | Lớp     | Kết quả | Xếp loại   |
|----|----------------|----------|-----------------|------------|------------|---------|---------|------------|
| 1  | AK090010       | 15000897 | Lưu Vũ Anh Quốc | 11/07/1997 | Bình Thuận | 15TCT-Ô | 5       | Trung bình |

**Tổng cộng danh sách có 01 sinh viên**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 7 năm 2017

**HIỆU TRƯỞNG**



Phạm Hữu Lộc



**KẾT QUẢ THI CHỨNG CHỈ TIẾNG ANH TRÌNH ĐỘ A - NGÀY 15/1/2017**

| TT | Số<br>báo danh | Họ tên thí sinh   | Ngày sinh  | Nơi sinh        | Lớp        | Điểm<br>Đọc+Viết | Điểm<br>Nghe | Điểm<br>Nói | Kết quả | Xếp loại   |
|----|----------------|-------------------|------------|-----------------|------------|------------------|--------------|-------------|---------|------------|
| 1  | AK090001       | Phạm Tiến Dũng    | 10/03/1993 | Đắk Nông        | 15TN-Ô     | 4,0              | 2,0          | 6,0         | 4,0     | Không đạt  |
| 2  | AK090002       | Nguyễn Tuấn Hiệp  | 20/06/1996 | Tp. Hồ Chí Minh | 15TCT-Ô    | 3,5              | 2,0          | 4,0         | 3,5     | Không đạt  |
| 3  | AK090003       | Hà Triệu Khang    | 04/06/1996 | Bình Thuận      | 14TC-CKT_P | 4,0              | 3,0          | 7,0         | 4,5     | Không đạt  |
| 4  | AK090004       | Lương Thế Khánh   | 12/07/1997 | Tp. Hồ Chí Minh | 15TCT-Ô    | 3,0              | 3,0          | 0,0         | 2,5     | Không đạt  |
| 5  | AK090005       | Lê Văn Lợi        | 20/10/1995 | Đắk Lắk         | 15TN-QTM   | 3,0              | 2,0          | 6,0         | 3,5     | Không đạt  |
| 6  | AK090006       | Nguyễn Minh Luân  | 24/08/1997 | Đồng Tháp       | 15TN-CK    | 4,0              | 2,0          | 7,0         | 4,5     | Không đạt  |
| 7  | AK090007       | Nguyễn Văn Mẫu    | 09/04/1997 | Bến Tre         | 15TN-CK    | 3,5              | 3,0          | 6,0         | 4,0     | Không đạt  |
| 8  | AK090008       | Nguyễn Hoài Nam   | 20/05/1995 | Đắk Lắk         | 15TN-Ô     | 4,5              | 2,0          | 6,0         | 4,5     | Không đạt  |
| 9  | AK090009       | Nguyễn Thanh Quân | 04/08/1995 | Đắk Nông        | 15TN-Ô     | 4,5              | 3,0          | 5,0         | 4,5     | Không đạt  |
| 10 | AK090010       | Lưu Vũ Anh Quốc   | 11/07/1997 | Bình Thuận      | 15TCT-Ô    | 5,0              | 3,0          | 7,0         | 5,0     | Trung bình |
| 11 | AK090011       | Cao Tấn Quý       | 24/08/1997 | Tp. Hồ Chí Minh | 15TCT-Ô    | 3,5              | 3,0          | 5,0         | 4,0     | Không đạt  |
| 12 | AK090012       | Bùi Văn Tấn Tài   | 04/03/1997 | Đắk Lắk         | 15TCT-Ô    | 4,0              | 3,0          | 5,0         | 4,0     | Không đạt  |
| 13 | AK090013       | Nguyễn Tấn Tài    | 12/05/1992 | Cửu Long        | 15TN-NL    | 4,5              | 3,0          | 6,0         | 4,5     | Không đạt  |
| 15 | AK090015       | Phan Trọng Thệ    | 16/07/1996 | Tp. Hồ Chí Minh | 15TCT-Ô    | 4,5              | 2,0          | 4,0         | 4,0     | Không đạt  |

| TT | Số<br>báo danh | Họ tên thí sinh    | Ngày sinh  | Nơi sinh        | Lớp      | Điểm<br>Đọc+Viết | Điểm<br>Nghe | Điểm<br>Nói | Kết quả | Xếp loại  |
|----|----------------|--------------------|------------|-----------------|----------|------------------|--------------|-------------|---------|-----------|
| 16 | AK090016       | Nguyễn Cường Thịnh | 20/12/1997 | Tây Ninh        | 15TCT-CK | 4,0              | 2,0          | 5,0         | 4,0     | Không đạt |
| 17 | AK090017       | Lê Tấn Tiến        | 07/05/1996 | Tp. Hồ Chí Minh | 15TCT-Ô  | 4,0              | 2,0          | 5,0         | 4,0     | Không đạt |
| 18 | AK090018       | Dương Thanh Tùng   | 09/06/1995 | Long An         | 15TN-Ô   | 5,0              | 2,0          | 5,0         | 4,5     | Không đạt |
| 20 | AK090020       | Trần Ngọc Tiến     | 28/11/1997 | Tp. Hồ Chí Minh | 15TCT-Ô  | 3,0              | 3,0          | 0,0         | 2,5     | Không đạt |
| 21 | AK090021       | Châu Dị Sang       | 04/04/1996 | Ninh Thuận      | 15TCT-Ô  | 4,0              | 3,0          | 6,0         | 4,5     | Không đạt |

**Tổng cộng danh sách có 21 thí sinh**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 7 năm 2017

**HIỆU TRƯỞNG**



**Phạm Hữu Lộc**